

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VIETCOM THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG VIETCOM THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET COM THANG LONG
TELECOMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109256666

3. Ngày thành lập: 07/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10, ngõ 9, đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; Bán buôn máy móc, thiết bị khoa học kỹ thuật; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn máy móc, thiết bị công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác	4659
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh hàng hóa viễn thông	4669
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ loại nhà nước cấm)	4649
6.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
7.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
8.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Hoạt động thiết kế, sản xuất sản phẩm và dịch vụ phần mềm	6201

9.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ viễn thông (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông) - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động - Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, thiết lập mạng xã hội - Đại lý dịch vụ viễn thông - Hoạt động thương mại điện tử	6190(Chính)
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục sự cố máy tính và cài đặt phần mềm. - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin; Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; Đào tạo công nghệ thông tin - Các loại hình dịch vụ phần cứng: tư vấn, trợ giúp khách hàng lắp đặt sản phẩm phần cứng; Phân phối, lưu thông các sản phẩm phần cứng; Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành sản phẩm phần cứng; Xuất nhập khẩu sản phẩm phần cứng - Các loại hình dịch vụ phần mềm: Dịch vụ quản trị, bảo hành, bảo trì hoạt động của phần mềm và hệ thống thông tin; Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm định chất lượng phần mềm; Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm. Dịch vụ đảm bảo an toàn, an ninh cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin - Các dịch vụ nội dung thông tin số: Dịch vụ phân phối, phát hành sản phẩm nội dung thông tin số; Dịch vụ nhập, cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ và xử lý dữ liệu số; Dịch vụ quản trị, duy trì, bảo dưỡng, bảo hành các sản phẩm nội dung thông tin số; Dịch vụ chỉnh sửa, bổ sung tính năng, bản địa hóa các sản phẩm nội dung thông tin số	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ an toàn thông tin mạng, gồm: - Dịch vụ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng; - Dịch vụ bảo mật thông tin không sử dụng mật mã dân sự; - Dịch vụ tư vấn an toàn thông tin mạng; - Dịch vụ giám sát an toàn thông tin mạng; - Dịch vụ ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; - Dịch vụ khôi phục dữ liệu; - Dịch vụ phòng ngừa, chống tấn công mạng	6399
14.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (Trừ chương trình truyền hình thời sự-chính trị)	5911
15.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5920
16.	Quảng cáo	7310
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
20.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
21.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
24.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
25.	Xây dựng nhà để ở	4101
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

35.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Giám sát thi công xây dựng - Kiểm định xây dựng - Khảo sát xây dựng - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn quản lý dự án - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đấu thầu	7110
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (Doanh nghiệp được kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật và phải đảm bảo đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	7410

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ LỆ THỦY	Tổ 26, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	0271830002 54	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		

2	ĐINH HỮU THẮNG	Số 10, ngõ 9, đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,000	001085009759
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,000	
3	LÊ NHƯ QUỲNH	Tổ dân phố số 10, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	48,000	038186000426
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	48,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH HỮU THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 23/08/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085009759

Ngày cấp: 19/11/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10, ngõ 9, đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 10, ngõ 9, đường Lê Trọng Tấn, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội